



KẾ HOẠCH

Thực hiện tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 643/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030;

Căn cứ văn bản số 7171/ BKHĐT-TCTK ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030 đối với Bộ, ngành, địa phương;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 643/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030, trong đó xác định thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

- Xác định cơ chế phối hợp, tăng cường sự quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của lãnh đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong hoạt động quản lý nhà nước về chất lượng thống kê.

- Quản lý nhà nước về chất lượng thống kê nhằm định hướng phát triển, nâng cao và kiểm soát chất lượng thống kê đáp ứng nhu cầu người sử dụng thông tin thống kê.

2. Yêu cầu

- Gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác xây dựng, triển khai, tổ chức thực hiện (*ở tỉnh là Cục Thống kê và các cơ quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện, ở địa phương là Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố*); đảm bảo khả thi, hiệu lực, hiệu quả và thúc đẩy sự phát triển bền vững của hệ thống thống kê nhà nước.

- Bảo đảm sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Tuân thủ đúng và đầy đủ các nguyên tắc cơ bản của hoạt động thống kê quy định trong Luật thống kê 2015 và các quy định khác của pháp luật.

II. MỤC TIÊU

Nâng cao nhận thức về chất lượng thống kê của tất cả các chủ thể liên quan bao gồm chủ thể sản xuất thông tin thống kê, chủ thể cung cấp thông tin cho hệ thống thống kê nhà nước, chủ thể sử dụng thông tin thống kê; bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về chất lượng thống kê đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về chất lượng thống kê; hình thành và triển khai thực hiện Hệ thống theo dõi, đánh giá chất lượng thống kê được trên địa bàn tỉnh; được tăng cường năng lực theo dõi, đánh giá, báo cáo chất lượng thống kê theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

Báo cáo tự đánh giá chất lượng thống kê của cơ quan thống kê được biên soạn và công bố hàng năm; mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê trên địa bàn tỉnh tăng bình quân hàng năm 10%/năm.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Quản lý, chỉ đạo hoạt động quản lý chất lượng thống kê

- Tăng cường sự quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của lãnh đạo các cấp, các ngành trong hoạt động quản lý chất lượng thống kê.

- Xác định vai trò của người đứng đầu đơn vị sản xuất thông tin thống kê đối với hoạt động quản lý chất lượng thống kê thuộc phạm vi phụ trách. Lấy chất lượng thống kê làm một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu đơn vị sản xuất thông tin thống kê.

2. Thực hiện các tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng thống kê

- Cập nhật các tiêu chuẩn thống kê Việt Nam trong từng lĩnh vực thống kê để áp dụng trên địa bàn tỉnh; rà soát, đánh giá thực trạng việc áp dụng các tiêu chuẩn thống kê Việt Nam.

- Thực hiện, theo dõi và báo cáo tình hình áp dụng các tiêu chuẩn thống kê Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi và báo cáo tình hình về kết quả áp dụng bộ tiêu chí chất lượng thống kê trên địa bàn tỉnh và bộ tiêu chí chất lượng thống kê quốc gia.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động thống kê

- Căn cứ các tiêu chuẩn thống kê Việt Nam, xây dựng và áp dụng các tiêu chuẩn thống kê trên địa bàn tỉnh phù hợp.

- Áp dụng các kỹ thuật thống kê tiên tiến để xử lý các vấn đề về chuyên môn, nghiệp vụ thống kê.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động thống kê, trong đó có các hoạt động quản lý chất lượng thống kê, như: áp dụng phần mềm theo dõi, đánh giá chất lượng thống kê, vận hành cơ sở dữ liệu phục vụ đánh giá chất lượng thống kê.

4. Áp dụng các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê

- Thực hiện bộ công cụ, phương pháp đánh giá, quy trình đánh giá, báo cáo chất lượng thống kê trên địa bàn tỉnh do Trung ương ban hành.

- Căn cứ sổ tay hướng dẫn công tác theo dõi, đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê của Trung ương, biên soạn sổ tay hướng dẫn công tác theo dõi, đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê trên địa bàn tỉnh.

5. Hình thành hệ thống tổ chức theo dõi, đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê

- Hình thành hệ thống tổ chức thực hiện chức năng theo dõi, đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê trên cơ sở hệ thống tổ chức thống kê sẵn có. Các đơn vị sản xuất thống kê thuộc hệ thống thống kê nhà nước có nhiệm vụ theo dõi, tự đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê thuộc phạm vi đơn vị phụ trách.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ theo dõi, đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê.

- Theo dõi, đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê. Từng đơn vị sản xuất thống kê tiến hành theo dõi, tự đánh giá và định kỳ hàng năm báo cáo chất lượng thống kê thuộc phạm vi phụ trách.

6. Thực hiện tốt các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê; tuyên truyền, đào tạo kiến thức về quản lý chất lượng thống kê

- Tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo tình hình và kết quả thực hiện các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê.

- Tăng thời lượng, đa dạng hóa nội dung và hình thức tuyên truyền về chất lượng thống kê phù hợp với từng chủ thể liên quan bao gồm chủ thể sản xuất thông tin thống kê, chủ thể cung cấp thông tin cho hệ thống thống kê nhà nước, chủ thể sử dụng thông tin thống kê, nhằm tạo ra sự thay đổi cả về nhận thức, hành động và trách nhiệm trong công tác đảm bảo chất lượng thống kê.

- Từng bước xây dựng "Văn hóa chất lượng thống kê" trong toàn bộ hệ thống thống kê nhà nước.

7. Đầu tư nguồn lực cho hoạt động quản lý chất lượng thống kê

- Đảm bảo đầy đủ các nguồn lực cho hoạt động quản lý chất lượng thống kê bao gồm nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất và các nguồn lực khác.

- Căn cứ vào hướng dẫn của Trung ương, bố trí nguồn ngân sách địa phương để triển khai các công việc quản lý chất lượng thống kê.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục Thống kê tỉnh

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án có liên quan phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra, giám sát và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ về tiến độ và kết quả thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

2. Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, dự án có liên quan để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí, công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê thuộc phạm vi sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện các chương trình, nhiệm vụ thuộc phạm vi phụ trách.

3. Sở Tài chính

Căn cứ vào bố trí kinh phí hàng năm thực hiện Đề án trong kinh phí Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 do Trung ương phân bổ cho địa phương. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thống kê tỉnh hướng dẫn các đơn vị quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Cục Thống kê tỉnh xây dựng và thực hiện chương trình truyền thông về tầm quan trọng của chất lượng thống kê đối với quá trình

xây dựng và thực hiện chính sách; trách nhiệm của cộng đồng đối với việc đảm bảo chất lượng thống kê.

Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Cục Thống kê tỉnh để tổng hợp) để chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận: 

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT-TH (Hth100)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Quang



Phụ lục
KẾ HOẠCH CHI TIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ
CHẤT LƯỢNG THỐNG KÊ ĐẾN NĂM 2030

(Kèm theo Kế hoạch số 78 /KH-UBND ngày 18/9 / năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến
1	Rà soát, đánh giá thực trạng các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê: Năm 2017	Năm 2017	Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố liên quan	Báo cáo đánh giá thực trạng các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê trên địa bàn tỉnh
2	Soạn thảo và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê	Năm 2017	Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố liên quan	Một số văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê trên địa bàn tỉnh
3	Xây dựng, hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các tiêu chuẩn thống kê	Năm 2017-2018	Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố liên quan	Các tiêu chuẩn thống kê được phê duyệt
4	Xây dựng cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê (metadata)	Năm 2018-2020	Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố liên quan	Cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê
5	Soạn thảo và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bộ tiêu chí chất lượng thống kê của hệ thống tổ chức thống kê tập trung	Năm 2017	Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố liên quan	Bộ tiêu chí chất lượng thống kê được phê duyệt
6	Biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí chất lượng thống kê	Năm 2017-2018	Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành	Tài liệu hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chí

STT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm dự kiến
7	Cập nhật các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng thống kê quốc gia	Định kỳ 2 năm; Quý I/2018; Quý I/2020 ...	Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành	Báo cáo kết quả cập nhật
8	Xây dựng bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê	Năm 2018	Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành,	Bộ công cụ, phương pháp quy trình đánh giá chất lượng thống kê được phê duyệt
9	Biên soạn sổ tay hướng dẫn quản lý chất lượng thống kê trên địa bàn tỉnh	Năm 2019 - 2020	Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành,	Sổ tay hướng dẫn quản lý chất lượng thống kê trên địa bàn tỉnh
10	Thực hiện chương trình tuyên truyền về chất lượng thống kê theo chương trình tuyên truyền cho từng đối tượng đã được phê duyệt	Quý III/2018-2030	Sở Thông tin và Truyền thông	Cục Thống kê tỉnh; các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố liên quan	Số lần và số giờ được phát sóng; số lượt người được tuyên truyền
11	Tổ chức đào tạo bồi dưỡng kiến thức về quản lý chất lượng thống kê	Năm 2019 - 2030	Cục Thống kê tỉnh	Sở Nội vụ	Các khóa đào tạo được tổ chức; số lượt người được đào tạo, bồi dưỡng
12	Thực hiện đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê	Năm 2019	Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố liên quan	Các báo cáo đánh giá và chất lượng thống kê.